

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2021/HNGĐ-ST  
Ngày 05 - 8 - 2021  
V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con  
khi ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Thanh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Bích Thuận
2. Bà Hà Thị Hồng Thu

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lành Thị Thanh Nụ - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Bé Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 125/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2021/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2021, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị Lương Thị C, sinh năm 1991; địa chỉ cư trú: Đường P, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

2. **Bị đơn:** Anh Hoàng Trọng Q, sinh năm 1992; địa chỉ cư trú: Đường Đ, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

3. **Người làm chứng:**

- Chị Lương Thị P; địa chỉ cư trú: Thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

- Bà Hoàng Thị C; địa chỉ cư trú: đường P, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

- Chị Mông Thị T; địa chỉ cư trú: Đường P, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

- Chị Lộc Quỳnh N; địa chỉ cư trú: Thôn N, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 14/5/2021, các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Lương Thị C trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Hoàng Trọng Q kết hôn vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng cùng đi làm công nhân tại tỉnh Bắc Ninh, chung sống hòa thuận, đến khi chị sinh con, vợ chồng về Lạng Sơn sống nhờ tại nhà trọ của bố mẹ đẻ chị Lương Thị C. Từ khi về Lạng Sơn, anh Hoàng Trọng Q không có việc làm, không có thu nhập, nhưng lại thường xuyên đi qua đêm không rõ đi đâu, làm gì, dẫn đến mắc nợ và phải mang xe mô tô của gia đình đi cầm cố trả nợ, nên toàn bộ chi phí sinh hoạt gia đình đều do chị Lương Thị C một mình lo liệu. Do vậy, vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi chửi nhau, có lần vợ chồng mâu thuẫn hoặc anh Hoàng Trọng Q bức tức ngoài xã hội về lại đập phá đồ đạc trong gia đình. Việc mâu thuẫn đã được hai bên gia đình khuyên giải nhiều nhưng không hòa giải được. Đến cuối năm 2020 vợ chồng chị sống ly thân, cả hai đều tự ra ngoài thuê trọ sống riêng không còn quan tâm đến nhau. Trong thời gian ly thân, anh Hoàng Trọng Q đã nhiều lần nhắn tin chửi và đe dọa đánh, giết chị, cụ thể: Cuối tháng 5/2021, anh Hoàng Trọng Q đến nơi chị đang làm việc để đánh đập và chửi mắng chị; ngày 21/6/2021 sau khi đón con đi chơi xong, chị đưa con về phòng trọ của anh Hoàng Trọng Q thì bị anh Hoàng Trọng Q dùng gậy đánh đập, gây bầm tím ở đầu gối. Nay chị xác định không còn tình cảm nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Hoàng Trọng Q.

Về con chung: Chị Lương Thị C và anh Hoàng Trọng Q có 01 con chung là cháu Hoàng Gia H, sinh ngày 07/8/2017. Khi ly hôn, chị Lương Thị C yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Hoàng Trọng Q cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

*Tại bản tự khai ngày 03/6/2021 cùng những lời khai tiếp theo, bị đơn anh Hoàng Trọng Q trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân, anh và chị Lương Thị C tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn vào năm 2016. Quá trình chung sống, vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân phần nhiều do anh nóng tính nên có vài lần vợ chồng xảy ra xích mích, hoặc do bức tức một số việc ngoài xã hội, anh không kiềm chế được nên đã đập phá đồ đạc trong gia đình. Ngoài ra, trong quá trình chung sống chị Lương Thị C không quan tâm, chăm sóc, động viên anh mà thường trách móc anh không chăm sóc con, không giúp đỡ được việc gì cho gia đình; việc anh vay nợ bên ngoài và mang tài sản của gia đình đi cầm cố là có và sau đó đã được gia đình giúp đỡ trả nợ hết, hiện không vay nợ ai. Cuối năm 2020, chị Lương Thị C tự ý bỏ đi nên anh cũng chuyển ra ngoài thuê trọ sống riêng, vợ chồng ly thân từ đó cho đến nay. Nay anh xác định vẫn còn tình cảm nên anh không đồng ý ly hôn mà yêu cầu được đoàn tụ.

Về con chung: Vợ chồng anh có 01 con chung là cháu Hoàng Gia H, sinh ngày 07/8/2017. Trường hợp phải ly hôn, anh nhất trí để chị Lương Thị C được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và anh không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hoà giải theo quy định nhưng các đương sự không tự thỏa thuận được việc giải quyết vụ án, nên Tòa án đã quyết định đưa vụ án ra xét xử. Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Lương Thị C giữ nguyên yêu cầu khởi kiện như đã nêu trên và không có ý kiến tranh luận; bị đơn anh Hoàng Trọng Q vắng mặt không có lý do và cũng không cung cấp văn bản xin thay đổi ý kiến, lời khai đã khai từ trước tại Tòa án.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn tại phiên tòa: Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán đã tiến hành thụ lý vụ án, thu thập tài liệu chứng cứ, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải trong giai đoạn chuẩn bị xét xử; quyết định đưa vụ án ra xét xử; gửi văn bản tố tụng và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát đều đảm bảo thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 26, 35, 39, 97, 174, 175, 177, 179, 195, 196, 203, 220 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng đối với phiên tòa dân sự sơ thẩm. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành đúng nội quy phiên tòa; bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật, vắng mặt tại phiên tòa 02 lần không có lý do. Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Lương Thị C được ly hôn với anh Hoàng Trọng Q; về con chung: Giao cháu Hoàng Gia H, sinh ngày 07/8/2017 cho chị Lương Thị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung

trưởng thành đủ 18 tuổi; anh Hoàng Trọng Q không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Lương Thị C không yêu cầu; về tài sản chung và nợ chung không có nên không xem xét. Những yêu cầu, kiến nghị, khắc phục vi phạm tố tụng ở giai đoạn sơ thẩm là không có.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về việc xét xử vắng bị đơn và người làm chứng tại phiên tòa: Tại phiên tòa lần 1 ngày 20 tháng 7 năm 2021 và đến phiên tòa hôm nay, bị đơn anh Hoàng Trọng Q vắng mặt tại phiên tòa 02 lần không có lý do, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, đồng thời bị đơn cũng không cung cấp bổ sung tài liệu, chứng cứ hay văn bản xin thay đổi ý kiến cho Tòa án. Người làm chứng vắng mặt nhưng đã có đơn xin giải quyết vắng mặt theo quy định. Do vậy, căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 2 Điều 229 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và người làm chứng tại phiên tòa.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị C và anh Hoàng Trọng Q kết hôn có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố L vào năm 2016, thể hiện tại Giấy chứng nhận kết hôn số 97/2016, đăng ký ngày 27/12/2016 do Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn cấp, do vậy xác định hôn nhân giữa chị Lương Thị C và anh Hoàng Trọng Q là hôn nhân hợp pháp.

[3] Quá trình chung sống, cả chị Lương Thị C và anh Hoàng Trọng Q đều thừa nhận vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, bất đồng và đã sống ly thân từ cuối năm 2020 cho đến nay. Nay chị Lương Thị C xin ly hôn, bị đơn anh Hoàng Trọng Q xác định vẫn còn tình cảm nên không đồng ý ly hôn và có nguyện vọng được đoàn tụ. Tuy nhiên, căn cứ lời khai của nguyên đơn, bị đơn, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ là tin nhắn điện thoại do chị Lương Thị C cung cấp có căn cứ xác định, trong thời gian vợ chồng mâu thuẫn và sống ly thân, bị đơn anh Hoàng Trọng Q vẫn thường xuyên gửi tin nhắn điện thoại với nội dung dọa nạt, chửi mắng chị Lương Thị C, ngoài ra còn đánh chị Lương Thị C tại nơi làm việc vào cuối tháng 5/2021 và đánh tại phòng trọ của anh Hoàng Trọng Q vào ngày 21/6/2021. Như vậy, thể hiện anh Hoàng Trọng Q không có thiện chí mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng, ngay trong thời gian sống ly thân anh Hoàng Trọng Q không có phương án, cách thức để hàn gắn tình cảm vợ chồng, ngược lại vẫn tiếp tục đánh đập, dọa nạt, khiến chị Lương Thị C

luôn phải lo sợ phòng vệ mỗi khi gặp anh Hoàng Trọng Q hoặc xa lánh, không dám gặp mặt vì lo sợ bị đánh đập. Do đó, xác định quan hệ hôn nhân giữa chị Lương Thị C và anh Hoàng Trọng Q đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị Lương Thị C xin ly hôn là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Lương Thị C, cho chị Lương Thị C được ly hôn với anh Hoàng Trọng Q.

[4] Về con chung: Chị Lương Thị C và anh Hoàng Trọng Q có 01 con chung là cháu Hoàng Gia H, sinh ngày 07/8/2017. Nguyên đơn chị Lương Thị C yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu anh Hoàng Trọng Q cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Hoàng Trọng Q có ý kiến đồng ý để chị Lương Thị C nuôi con và anh Hoàng Trọng Q không cung cấp tài liệu chứng cứ chứng minh về thu nhập, điều kiện nuôi dạy con, tại phiên tòa, anh Hoàng Trọng Q vắng mặt và cũng không cung cấp văn bản nào thể hiện về việc yêu cầu được nuôi con chung. Nguyên đơn chị Lương Thị C khai thu nhập từ 6.000.000đ đến 7.000.000đ/tháng và cung cấp bảng thanh toán tiền lương tháng 6/2021 với mức thu nhập là 6.065.000đ/tháng. Do vậy, căn cứ khoản 1 Điều 81, khoản 3 Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Lương Thị C, giao cháu Hoàng Gia H cho chị Lương Thị C có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi; anh Hoàng Trọng Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Lương Thị C không yêu cầu. Anh Hoàng Trọng Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lương Thị C và anh Hoàng Trọng Q xác định không có tài sản chung, không có nợ chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phát biểu tại phiên tòa, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử xét nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Nguyên đơn chị Lương Thị C phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; khoản 2 Điều 229; Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1. Về quan hệ hôn nhân:** Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lương Thị C, xử cho chị Lương Thị C được ly hôn với anh Hoàng Trọng Q. *(Giấy chứng nhận kết hôn số 97/2016, đăng ký ngày 27/12/2016 do Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn cấp).*

**2. Về con chung:** Xử giao con chung là cháu Hoàng Gia H, sinh ngày 07 tháng 8 năm 2017 cho chị Lương Thị C có trách nhiệm trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi; anh Hoàng Trọng Q không phải cấp dưỡng nuôi con vì chị Lương Thị C không yêu cầu. Anh Hoàng Trọng Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

**3. Về án phí:** Chị Lương Thị C phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước. Số tiền trên được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí chị Lương Thị C đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí toà án số AA/2016/0002799 ngày 28/5/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

**4. Về quyền kháng cáo:** Nguyên đơn chị Lương Thị C có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn anh Hoàng Trọng Q vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP Lạng Sơn, T.Lạng Sơn;
- Chi cục THADS TP Lạng Sơn, T.Lạng Sơn;
- UBND p. Đông Kinh, TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, HCTP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thị Thanh**